

Số: /BC-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

**VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THÁNG 9 VÀ 9
THÁNG ĐẦU NĂM, TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022**

A. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH:

Trong 9 tháng đầu năm 2022, đồng chí Chủ tịch, các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các công tác trọng tâm sau:

- Chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Kế hoạch 135/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022; Quyết định số 121/QĐ-UBND ngày 04/3/2022 ban hành kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục chỉ đạo triển khai Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai.

- Chỉ đạo xây dựng và ban hành các chương trình, kế hoạch triển khai các kế hoạch, đề án, nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; tập trung triển khai, rà soát các nghị quyết chuyên đề; thực hiện chương trình làm việc của UBND tỉnh năm 2022;

- Chuẩn bị chu đáo các kế hoạch, chương trình làm việc của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh; chuẩn bị các nội dung trình các kỳ họp HĐND tỉnh khóa XII (kỳ họp thứ Năm (chuyên đề), kỳ họp thứ Sáu, kỳ họp thứ Bảy (chuyên đề), kỳ họp thứ Tám (chuyên đề)).

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của trung ương, của tỉnh theo phương châm “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”. Đẩy mạnh các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo điều kiện phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội với chủ đề “Chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững”, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Tập trung chăm sóc, thu hoạch các loại cây trồng, vật nuôi; tăng cường quản lý bảo vệ rừng; chăm sóc rừng trồng và triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2022; kiểm tra, giám sát việc trồng rừng các năm trước. Bảo đảm an toàn hồ đập, các công trình thủy lợi; phòng chống các hiện tượng thiên tai, thời tiết cực đoan.

- Thành lập 04 đoàn công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, rà soát, xử lý vướng mắc từng dự án. Tập trung hoàn chỉnh các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp triển khai Dự án kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên (QL 19). Triển

khai quyết liệt công tác thu ngân sách bên cạnh việc thực hiện các chính sách. Đơn đốc tiền độ lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chỉ đạo tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công; kiểm tra, rà soát hiện tượng thu gom đất nông nghiệp, phân lô bán nền trái quy định, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

- Công tác phục vụ Tết Nguyên Đán Nhâm Dần năm 2022 được thực hiện chu đáo. Tăng cường các biện pháp đảm bảo cung cấp hàng hóa, dịch vụ, bình ổn giá cả thị trường; tập trung lực lượng kiểm tra, kiểm soát, thực hiện các biện pháp mạnh mẽ ngăn chặn có hiệu quả tình hình buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng kém chất lượng, nhất là các mặt hàng y tế, xăng dầu, vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, làm việc, họp trực tuyến; đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

- Tổ chức thành công kỳ thi Tốt nghiệp THPT năm 2022 và khai giảng năm học mới 2022-2023. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh; kiểm tra, giám sát an toàn vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cho người dân.

- Tổ chức thành công Tuần lễ các sự kiện chào mừng 90 năm Ngày thành lập tỉnh Gia Lai (24/5/1932 – 24/5/2022); Tổ chức chu đáo các hoạt động nhân Kỷ niệm 77 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 02/9; tổ chức Lễ kỷ niệm 230 năm ngày Giỗ Hoàng đế Quang Trung và lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt Tây Sơn Thượng đạo. Triển khai kế hoạch phát triển du lịch.

- Tổ chức chu đáo các hoạt động nhân Kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ; Lễ viếng, truy điệu và an táng hài cốt liệt sỹ đã hy sinh ở Campuchia qua các thời kỳ chiến tranh tại nghĩa trang liệt sỹ huyện Đức Cơ. Triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tăng cường công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng; đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn các hoạt động chống phá, truy quét các loại tội phạm, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh biên giới. Đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống cháy, nổ. Tăng cường tuần tra, kiểm soát giao thông, xử lý nghiêm vi phạm về trật tự an toàn giao thông.

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung làm việc với các sở, ngành, đơn vị; đi công tác cơ sở; định hướng, chỉ đạo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2022; tiếp công dân định kỳ. Làm việc với các đoàn công tác của trung ương; tham dự các hội nghị, hội nghị trực tuyến do Chính phủ và các bộ, ngành trung ương tổ chức.

II. VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 9 VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022:

1. Về lĩnh vực kinh tế:

1.1. Nông lâm nghiệp:

- Trong 9 tháng đầu năm 2022, ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn có bước phát triển khá toàn diện trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi có bước phát triển mạnh, đã thực hiện tốt quản lý vật tư nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu ngành lại nông nghiệp, ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến tiết kiệm nước, mở rộng sản xuất theo tiêu chuẩn, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị,

xây dựng nhãn hiệu sản phẩm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, thu hút đầu tư vào sản xuất nông nghiệp (trồng trọt, chăn nuôi) ứng dụng công nghệ cao, tăng cường xuất khẩu. Tổng diện tích gieo trồng 9 tháng ước đạt 556.404 ha, bằng 100,1% kế hoạch, tăng 1,76% so với cùng kỳ⁽¹⁾. Tổng sản lượng thực ước đạt 587.867 tấn, bằng 99,62% kế hoạch, tăng 2,93% so với cùng kỳ. Chuyển đổi 2.238,55 ha đất cây trồng kém hiệu quả sang các loại cây trồng có hiệu quả kinh tế cao hơn²; hình thành được 18 khu sản xuất có tính chất công nghệ cao với tổng diện tích 3.489,6 ha. Triển khai quyết liệt các biện pháp phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, diện tích sâu bệnh gây hại trên cây trồng đã giảm đáng kể³. Toàn tỉnh hiện có 227.176,4 ha cây trồng các loại sản xuất theo hướng tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, 4C, Organic, Rainforest Alliance, FLO; đã được cấp 55 mã số vùng trồng và 21 cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc, Úc, New Zealand, Hoa Kỳ,.. (tuy nhiên trên địa bàn tỉnh chưa có nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý về đối với sản phẩm Sầu riêng); khoảng 231.000 ha cây trồng thực hiện liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; có 37.592,4 ha cây trồng ứng dụng công nghệ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước.

- Chăn nuôi gia súc, gia cầm phát triển mạnh theo hướng trang trại, ứng dụng tiên bộ kỹ thuật về giống, thức ăn, quy trình nuôi dưỡng. Toàn tỉnh có 79.665 hộ nuôi trâu, bò; 34.402 hộ nuôi heo, 109.032 hộ nuôi gia cầm và 447 trang trại chăn nuôi (105 trại bò, 265 trại heo, 77 trại gia cầm)⁴. Trên địa bàn tỉnh có 203 dự án chăn nuôi⁵ đang được các nhà đầu tư quan tâm với tổng diện tích 9.193,55 ha, tổng vốn đầu tư 31.759,39 tỷ đồng, 16 dự án đã đi vào hoạt động với 42.816 con bò, 105.571 con heo. Diện tích nuôi trồng và khai thác thủy sản 15.200 ha (diện tích nuôi 1.150 ha, diện tích khai thác 14.050 ha); tổng sản lượng 5.800 tấn. Tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn tỉnh được kiểm soát ổn định; tuy nhiên dịch tả lợn Châu Phi xảy ra tại 02 hộ dân/02 xã của huyện Chư Pưh và Krông Pa gây nhiễm bệnh 54 con lợn với khối lượng 2.946 kg (đã tiêu hủy); tổ chức tiêm phòng 176.402 liều vắc xin và vận động người dân tiêm phòng trên 8 triệu liều vắc xin các loại phòng bệnh cho đàn vật nuôi⁶.

- Triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2022, đến ngày 15/9 đã trồng được 3.389 ha đạt 42% Kế hoạch, trong đó: Trồng rừng tập trung 2.648 ha; trồng rừng phòng hộ 30 ha; trồng cây phân tán 711 ha. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ quản lý,

¹ Trong đó: Cây lương thực 112.156 ha, đạt 98,82% KH (Lúa 75.886 ha; ngô 36.270 ha); cây tinh bột củ 83.720 ha, đạt 99,08% KH; cây thực phẩm 53.785 ha, đạt 93,21% KH; cây hàng năm khác 11.472 ha, đạt 84,98% KH; cây công nghiệp ngắn ngày 45.253 ha, đạt 110,91% KH; cây công nghiệp dài ngày 220.172 ha, đạt 103,36% KH; cây ăn quả 27.575 ha, đạt 92,85% KH; cây dược liệu 2.271 ha, đạt 75,71%.

² Trong đó: Chuyển đổi 600,35 ha đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng 36,85 ha ngô, 56,5 ha rau, 244 ha khoai lang, 156 ha thuốc lá, 60 ha dưa hấu, 46,5 ha sắn, 0,5 ha cây ớt; chuyển đổi 1.638,2 ha cây trồng kém hiệu quả sang các loại cây trồng khác (trong đó: cà phê 01 ha; sắn 1.115 ha, hồ tiêu 291 ha, cây ăn quả 55 ha, chè 100 ha, cao su 40 ha, điều 36,2 ha).

³ Hiện nay có khoảng 6.061 ha sắn nhiễm bệnh, giảm 3.657,5 ha so với cùng kỳ (phân bố tại Krông Pa, Ayun Pa, An Khê, Ia Pa, Phú Thiện, Kbang, Đăk Pơ); Xén tóc trên cây mía gây hại 136,6 ha, giảm 50,4 ha so với cùng kỳ (phân bố chủ yếu tại Kbang, An Khê, Đăk Pơ, Krông Pa); Bệnh vàng lá chết chậm trên cây tiêu gây hại 997 ha, giảm 173 ha so với cùng kỳ.

⁴ Toàn tỉnh có 15.780 con trâu, 429.648 con bò, 535.000 con heo, 4.000.000 con gia cầm, 74.695 đàn ong, 776 nhà yến, 113.597 con dê.

⁵ Trong đó: 46 dự án đã được UBND tỉnh Gia Lai cấp quyết định chủ trương đầu tư với tổng diện tích 1.732,36 ha, tổng vốn đăng ký 7.660,26 tỷ đồng.

⁶ Bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò xảy ra rải rác tại huyện Kbang, Mang Yang làm mắc bệnh 27 con bê (09 con bê chết, đã tiêu hủy với khối lượng 1.101 kg).

bảo tồn, phát triển hệ sinh thái, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế đối với Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cao Nguyên Kon Hà Nừng. Thường xuyên chỉ đạo triển khai các biện pháp quản lý, bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng. Trong 9 tháng, các ngành chức năng đã kiểm tra, phát hiện 237 vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp⁷ (giảm 138 vụ, tương đương 36,8 % so với cùng kỳ), đã xử lý vi phạm hành chính 120 vụ, xử lý hình sự 24 vụ.

- Công tác phòng chống, hướng dẫn, khắc phục hậu quả do ảnh hưởng của thiên tai được chỉ đạo kịp thời, hỗ trợ người dân đã ổn định đời sống⁸.

1.2. Tổ chức lễ công bố thị xã An Khê, thị xã Ayun Pa hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020. Đến nay, toàn tỉnh có 03 đơn vị cấp huyện, 91 xã, 118 thôn, làng đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó 104 thôn, làng là đồng bào dân tộc thiểu số); bình quân đạt 16,06 tiêu chí nông thôn mới/xã. Toàn tỉnh có 214 sản phẩm OCOP được công nhận (25 sản phẩm 4 sao và 189 sản phẩm 3 sao). Tập trung triển khai Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021- 2025.

1.3. Công nghiệp: Sản xuất công nghiệp tiếp tục xu hướng phục hồi nhanh. Chỉ số sản xuất công nghiệp ước 9 tháng tăng 18,04% so với cùng kỳ⁹. Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) thực hiện tháng 9 ước đạt 2.481,41 tỷ đồng và 9 tháng ước đạt 19.693,79 tỷ đồng, đạt 68,17% kế hoạch và tăng 15,14% so với cùng kỳ. Trong đó, ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 40,48%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 15,5%; ngành công nghiệp khai khoáng giảm 3,82%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,84%¹⁰;

1.4. Thương mại - xuất nhập khẩu:

Trong 9 tháng đầu năm, thị trường hàng hóa diễn biến tương đối ổn định, nguồn cung đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, không xảy ra tình trạng tăng giá đột biến, gây bất ổn thị trường.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 63.327 tỷ đồng, đạt 74,5% kế hoạch, tăng 15,7% so với cùng kỳ.

- Kim ngạch xuất khẩu 545 triệu USD, đạt 82,58% kế hoạch, tăng 21,11% cùng kỳ, trong đó xuất khẩu chủ lực là cà phê tăng cả về lượng và giá trị¹¹.

- Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 120 triệu USD, đạt 120% kế hoạch, giảm 85,8% so cùng kỳ (Năm 2021 tăng đột biến do nhập khẩu máy móc thiết bị điện gió). Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất¹².

⁷ Tang vật, phương tiện vi phạm gồm 351,059 m3 gỗ tròn, xẻ các loại; 189,485 ster củi; 11,9 kg động vật rừng và một số lâm sản khác; 44 xe ô tô, 44 xe công nông, xe độ chế, 65 xe máy và 10 máy cưa.

⁸ Mưa bão, sét làm 03 người chết (01 người tại huyện Kbang; 02 người tại Chư Prông), 127 nhà bị ngập nước và một số tài sản, cây trồng, vật nuôi bị thiệt hại với giá trị khoảng 79,78 tỷ đồng. Hạn hán gây hại 550,15 ha cây trồng tại huyện Kông Chro, ước thiệt hại khoảng 10,171 tỷ đồng (42,85 ha lúa; 437,4 ha ngô; 43,9 ha sắn; 25 ha đậu các loại; 01 ha đu đủ).

⁹ Công nghiệp chế biến chế tạo tăng 0,04%; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 33%; ngành cung cấp nước, hoạt động thu gom xử lý rác thải tăng 15,95% Công nghiệp khai khoáng giảm 4,34%;

¹⁰ Một số sản phẩm công nghiệp tăng so với cùng kỳ: Sản lượng điện tăng 42,33%; chè các loại tăng 9,04%; đường tinh chế tăng 12,9%; đá Granit tăng 2,68%; chế biến sữa tăng 25,68%; Nước ép trái cây tăng 41,82%. Một số sản phẩm giảm so với cùng kỳ: Tinh bột sắn giảm 42,18%; ván ép sợi công nghiệp (MDF) giảm 21,69%.

¹¹ Cà phê: 203.000 tấn/406 triệu USD tăng 7,4% về lượng, tăng 30% về giá trị.

¹² Sắn lát: 3.500 tấn/0,77 triệu USD; Hạt điều 28.783 tấn/35,74 triệu USD; Cao su tự nhiên: 7640tấn/9,72 triệu USD tăng hơn 23% về lượng và giá trị; Một số mặt hàng khác 73,76triệu USD (vật tư, phân bón, đường, trái cây, bắp hạt, đậu tương ...).

- Công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát, chống các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại được triển khai tích cực; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, trước tình hình giá cả xăng dầu, vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp có nhiều biến động, kịp thời xử lý nghiêm hành vi vi phạm¹³.

1.5. Đầu tư - Xây dựng – Quy hoạch:

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm đạt 26.857 tỷ đồng, đạt 67,14% KH, giảm 26,25% so cùng kỳ.

Công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản được tỉnh chỉ đạo quyết liệt; 04 đoàn công tác tập trung kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 và thực hiện việc báo cáo tiến độ giải ngân trước 15h hàng ngày. Tuy nhiên, tiến độ thực hiện, giải ngân rất chậm. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 và vốn kéo dài năm 2021 sang năm 2022 là 4.089,6 tỷ đồng; đến ngày 20/9/2022, đã giải ngân 1.268,8 tỷ đồng, đạt 31,03% kế hoạch, trong đó: Kế hoạch vốn giao mới năm 2022 đã giải ngân 1.140,3/3.668,9 tỷ đồng, đạt 31,08% kế hoạch (Vốn ngân sách địa phương giải ngân 863,3 tỷ đồng, đạt 35,6% kế hoạch; Vốn ngân sách trung ương giải ngân 276,9 tỷ đồng, đạt 22,2% kế hoạch). Vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022 đã giải ngân 128,5/420,7 tỷ đồng, đạt 30,5% kế hoạch (Vốn ngân sách địa phương 128,1 tỷ đồng, đạt 39,9%).

Việc xây dựng, trình các dự án phục hồi phát triển kinh tế - xã hội không đạt yêu cầu và chậm trễ hoàn chỉnh để trình phê duyệt hồ sơ. UBND tỉnh phê bình Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Phó Giám đốc phụ trách Sở Y tế và yêu cầu xem việc này là quan trọng, cấp bách để tập trung chỉ đạo thực hiện; chịu trách nhiệm toàn diện trong việc chậm trễ và để mất vốn.

Các Chương trình mục tiêu quốc gia được chỉ đạo triển khai quyết liệt theo đúng quy định; HĐND tỉnh và UBND tỉnh đã giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và năm 2022. Vốn sự nghiệp năm 2022 được Trung ương giao là 317.745 triệu đồng, trong đó: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 74.930 triệu đồng; Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững 57.074 triệu đồng; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 185.741 triệu đồng.

Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch được quan tâm, tiếp tục hoàn chỉnh các nội dung liên quan đến một số quy hoạch trọng tâm. Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đang được gấp rút triển khai, UBND tỉnh đang lấy ý kiến các bộ, ngành liên quan, các địa phương trong vùng và liên hệ về dự thảo báo cáo cuối kỳ và báo cáo đánh giá môi trường chiến lược, phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai; phân đấu hoàn chỉnh và trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 12/2022.

1.6. Tài chính - Ngân hàng:

a) Tài chính:

¹³ Phát hiện, bắt giữ, xử lý vi phạm 1.991 vụ/1.847 đối tượng, khởi tố 14 vụ/15 đối tượng, xử phạt vi phạm hành chính 1.719 vụ, thu nộp ngân sách nhà nước 37,161 tỷ đồng; so với cùng kỳ năm trước: số vụ phát hiện giảm: 159 vụ/48 đối tượng (năm 2021: 2.128 vụ/1.878 đối tượng), số vụ khởi tố hình sự giảm 48 vụ/giảm 49 đối tượng (năm 2021: khởi tố 62 vụ/64 đối tượng), số thu nộp ngân sách nhà nước tăng: 4,417 tỷ đồng (năm 2021: thu nộp ngân sách nhà nước 32,744 tỷ đồng).

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh 9 tháng đầu năm ước đạt 4.165,3 tỷ đồng, đạt 76,9% so với dự toán Trung ương giao, đạt 71,5% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 30,7% so với cùng kỳ¹⁴ (Trong đó: Thu nội địa 4.140,1 tỷ đồng, đạt 82,6% dự toán Trung ương giao, đạt 76,3% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 1% so với cùng kỳ; thu xuất nhập khẩu 25,2 tỷ đồng, đạt 6,3% so với dự toán Trung ương và dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 98,7% so với cùng kỳ, do năm 2021 tăng thu đột biến từ việc triển khai các dự án điện gió trên địa bàn).

- Tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng đầu năm ước đạt 9.428,1 tỷ đồng, bằng 72,4% so với dự toán Trung ương giao, đạt 70,2% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 12,4% so với cùng kỳ. Trong đó: Chi đầu tư phát triển 2.457,7 đồng; chi thường xuyên 6.950,2 tỷ đồng. Đã bảo đảm kịp thời các nhiệm vụ chi cho phòng chống dịch, hỗ trợ khắc phục thiệt hại thiên tai và các nhiệm vụ đột xuất khác.

- Tình hình nợ thuế: Tổng nợ thuế đến ngày 31/8/2022 là 471,5 tỷ đồng, giảm 149 tỷ đồng so với cùng kỳ (giảm 24%). Gồm: Nợ khó thu 22 tỷ đồng; nợ chờ xử lý 58,9 tỷ đồng; nợ có khả năng thu 390,2 tỷ đồng.

- Tiếp tục triển khai miễn, giảm thuế, phí, lệ phí cho các đối tượng theo Nghị quyết 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội¹⁵.

b) Ngân hàng: Trong 9 tháng đầu năm, ngành ngân hàng đã đạt được những kết quả quan trọng, nguồn vốn huy động tăng trưởng khá; chất lượng tín dụng được nâng cao; công tác tiền tệ, ngân hàng trên địa bàn triển khai có hiệu quả. Ước đến cuối tháng 9/2022, tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh đạt 54.200 tỷ đồng, tăng 19,7% so với cùng kỳ và tăng 13,5% so với cuối năm 2021. Tổng dư nợ cho vay ước đạt 97.200 tỷ đồng, tăng 3,59% so với cùng kỳ nhưng giảm 0,9% so với cuối năm 2021. Nợ xấu 1.950 tỷ đồng chiếm 2,01% tổng dư nợ. Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ giảm 0,86% so với cùng kỳ và giảm 0,03% so với cuối năm 2021. Tỷ lệ nợ xấu nằm trong giới hạn cho phép của ngành ngân hàng.

Tổ chức Hội nghị tổng kết 20 năm triển khai chính sách tín dụng ưu đãi đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã giải ngân cho vay các đối tượng thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ¹⁶.

1.7. Giao thông vận tải: Ngành giao thông vận tải tiếp tục tập trung kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị kinh doanh vận tải đảm bảo các điều kiện phòng chống dịch Covid-19, thực hiện đúng quy định giá cước vận tải, tăng cường phương tiện, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thuận lợi tối đa cho người dân đi lại, nhất là trong dịp lễ, tết; thực hiện các biện pháp kiểm tra việc đảm bảo an toàn kỹ thuật các phương tiện

¹⁴ Một số khoản thu đạt thấp như: Thu tiền sử dụng đất đạt 49,9%, tiền xử số 62,6%, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản 66,2%, thuế bảo vệ môi trường 56,9%... Một số địa phương thu chậm như: Đak Đoa 18,8%, Pleiku 74%, Chư Păh 71,4%...

¹⁵ Đến 15/9/2022, thực hiện giảm thuế VAT 2% (đối với cơ sở kinh doanh tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ) là 310 tỷ đồng; tổng giá trị của việc giảm 50% thuế bảo vệ môi trường đối với nhiên liệu bay là 16 tỷ đồng; giảm lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước là 49,301 tỷ đồng; gia hạn nộp thuế 350 tỷ đồng.

¹⁶ Trong 9 tháng đầu năm đã giải ngân được 178,375 tỷ đồng, hoàn thành 93,17% kế hoạch giao, cụ thể: (1) Chương trình cho vay Giải quyết việc làm, kinh phí 120 tỷ đồng với 2.580 lượt lao động vay vốn, đạt 100% kế hoạch giao; (2) Chương trình cho vay Nhà ở xã hội, kinh phí 51,6 tỷ đồng với 134 lượt hộ vay, đạt 83,3% kế hoạch giao; (3) Chương trình cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn mua máy tính và các thiết bị phục vụ học trực tuyến, kinh phí 4,9 tỷ đồng với 490 hộ vay vốn, đạt 83,6% kế hoạch vốn vay; (4) Chương trình cho vay cơ sở giáo dục mầm non tư thục, tiểu học ngoài công lập, kinh phí 1,82 tỷ đồng với 22 khách hàng vay vốn, đạt 95,8% kế hoạch giao.

vận tải, đảm bảo an toàn giao thông. Tổng doanh thu ước đạt 4.308 tỷ đồng, đạt 85,06% kế hoạch, tăng 35,23% cùng kỳ¹⁷.

Dự án kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên (QL 19), đến nay công tác GPMB đã thu hồi và bàn giao cho đơn vị thi công 124,88/126,6 km (đạt 98,64%). Tập trung triển khai xây dựng dự án đường bộ cao tốc Quy Nhơn – Pleiku; phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, UBND tỉnh Bình Định nghiên cứu phương án đầu tư dự án xây dựng tuyến đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku.

1.8. Tài nguyên và Môi trường: Thực hiện công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn kịp thời, đúng quy định⁽¹⁸⁾. Hoàn thành phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cho 100% huyện, thị xã, thành phố. Đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

1.9. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, thu hút đầu tư.

- Hiện nay, toàn bộ thủ tục hành chính của tỉnh (1.904); trong đó có 699 DVCTT mức độ 2, 136 DVCTT mức độ 3 và 1.069 mức độ 4; được tích hợp tại Cổng Dịch vụ công của tỉnh: <https://dichvucong.gialai.gov.vn>. Tới thời điểm báo cáo, số hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 4 là hơn 23.803 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ được giải quyết qua DVCTT mức 3 và 4/ tổng số hồ sơ của DVCTT mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến (cả trực tuyến và trực tiếp) là 47,6%. Trong 9 tháng đầu năm, đã tiếp nhận 340.272 hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 97,9% trên tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trên hệ thống; 17/17 huyện, thị xã, thành phố đã tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua bưu điện.

- Theo công bố của Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2021 của tỉnh đứng thứ 26 toàn quốc, đứng thứ 2 khu vực Tây Nguyên, tăng 12 bậc so với năm 2020; điểm tổng hợp đạt 64,9 điểm, tăng 1,78 điểm so với 2020. Theo công bố của Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính Chính phủ, năm 2021 chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính SIPAS của tỉnh xếp 45 (giảm 17 bậc so với 2020); chỉ số cải cách hành chính PAR index xếp thứ 42 (giảm 21 bậc so với 2020).

- Thủ tướng Chính phủ đã đến dự và chỉ đạo Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2022 (Tuần lễ các sự kiện kỷ niệm 90 năm thành lập tỉnh Gia Lai) với trên 500 nhà đầu tư tham dự; tại hội nghị đã ký kết trực tiếp 04 bản ghi nhớ, 02 bản hợp tác, trao 18 bản ghi nhớ, trao giấy chứng nhận đầu tư cho 17 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 5,6 tỷ USD. Rà soát, thu hồi các dự án chậm tiến độ hoặc nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện.

- Trong 9 tháng, có 740 doanh nghiệp thành lập mới (tăng 16,8% cùng kỳ); tổng vốn đăng ký 7.500 tỷ đồng (tăng 13,2% cùng kỳ); xử lý giải thể 78 doanh

¹⁷ Khối lượng vận chuyển hàng hoá ước đạt 20,487 triệu tấn, đạt 61,54% kế hoạch, tăng 26,05% cùng kỳ; khối lượng luân chuyển ước đạt 2.815 triệu tấn.km, đạt 78,72% kế hoạch, tăng 27,16% cùng kỳ. Khối lượng vận chuyển hành khách ước đạt 25,097 triệu hành khách, đạt 100,03% kế hoạch, tăng 65,48% cùng kỳ; khối lượng luân chuyển ước đạt 3.132 triệu hành khách.km, đạt 122,9% kế hoạch, tăng 65,66% cùng kỳ.

¹⁸ Giao đất cho 15 tổ chức với diện tích 242,93 ha; cho thuê đất 24 tổ chức, với diện tích 3.588,28 ha. Cấp 32 giấy phép lĩnh vực khoáng sản. Phê duyệt 01 giấy phép môi trường; 115 kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu; 09 dự án báo cáo đánh giá tác động môi trường...

ng nghiệp (giảm 19,4% cùng kỳ); có 193 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động (giảm 12,9% cùng kỳ); có 234 doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại (tăng 55,3% cùng kỳ). Toàn tỉnh hiện có 8.380 doanh nghiệp đăng ký hoạt động với tổng vốn đăng ký hơn 131.970 tỷ đồng và 02 Liên hiệp HTX, 376 hợp tác xã (32 HTX thành lập mới).

- Trong 9 tháng có 06 dự án được phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư, với tổng vốn đăng ký 643 tỷ đồng và tư vấn, hướng dẫn 133 dự án.

2. Về văn hoá - xã hội:

2.1. Giáo dục- Đào tạo:

- Tập trung đổi mới công tác quản lý giáo dục đào tạo, tăng cường các điều kiện đảm bảo cho phát triển giáo dục, nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, triển khai thực hiện các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục theo quy định.

- Tổ chức tổng kết nhiệm vụ năm học 2021-2022 và khai giảng năm học mới 2022-2023¹⁹. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện chương trình mới đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 6, lớp 7 và lớp 10 và Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức thành công Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2021-2022, tỷ lệ đậu tốt nghiệp đạt 98,33% (tăng 0,48% so với năm 2021). Tiếp tục duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng 100% các trường đã đạt chuẩn quốc gia đến cuối năm 2022. Tỷ lệ duy trì sĩ số đầu năm 2022 cấp Trung học cơ sở đạt 92,6%; cấp Trung học phổ thông đạt 56,7%. Đến nay, tỉnh có 414/762 trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 54,3%.

2.2. Y tế, dân số và kế hoạch hoá gia đình:

- Về công tác phòng, chống dịch Covid-19: Tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp, các lực lượng triển khai kịp thời các biện pháp phòng, chống dịch quyết liệt với tinh thần trách nhiệm cao. Tính hết ngày 19/9/2022, đã tiêm vắc xin cho người trên 18 tuổi: Mũi 1 đạt 104,04%, mũi 2 đạt 98,82%, mũi 3 đạt 92,05%, mũi 4 đạt 97,4%; tiêm vắc xin cho trẻ em từ 12 đến dưới 18 tuổi: Mũi 1 đạt 105,67%, mũi 2 đạt 103,83%, mũi 3 đạt 46,45%; tiêm vắc xin cho trẻ em từ 5 đến dưới 12 tuổi: Mũi 1 đạt 88,5%, mũi 2 đạt 52,25%.

- Công tác y tế dự phòng, giám sát tình hình dịch bệnh được triển khai quyết liệt từ tuyến tỉnh đến cơ sở. Tuy nhiên trong 9 tháng đầu năm một số bệnh truyền nhiễm tăng so với cùng kỳ năm 2021, trong đó sốt xuất huyết Dengue 5.601 ca (tăng 8,5 lần), tay chân miệng 207 ca (tăng 56,%); Cúm 4.044 ca (tăng 46,7%). Các bệnh truyền nhiễm như sởi, bạch hầu, ho gà, uốn ván, rubella, cúm A, Zika không ghi nhận trường hợp mắc. Số trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ là 17.695/31.154 cháu, đạt tỷ lệ 56,8% (cùng kỳ đạt 55,5%); tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế 83,4%.

- Chỉ đạo các đơn vị y tế vừa triển khai tốt công tác khám chữa bệnh, cấp cứu, điều trị. Số lượt khám chữa bệnh tại các cơ sở điều trị tăng, trong 9 tháng có 1.111.106 lượt người khám chữa bệnh, tăng 186.874 lượt so với cùng kỳ 2021 (điều trị nội trú 112.075 người, tăng 23.653 lượt so với cùng kỳ). Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm tại 126 cơ sở sản xuất, kinh doanh, phát hiện và xử phạt vi phạm 30 cơ sở với số tiền 88 triệu đồng. Xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm

¹⁹ Toàn tỉnh có 714 trường mầm non, phổ thông công lập, có 11.422 lớp với 383.736 (Bậc mầm non 224 trường; cấp tiểu học 209 trường; cấp THCS 234 trường; cấp THPT 47 trường).

(có 35 người nhập viện, 01 trường hợp tử vong), nguyên nhân do rượu ngấm củ cây thương lục, độc tố tự nhiên có trong côn trùng, nghi ngờ do vi sinh vật.

2.3. Văn hoá - Thể thao - Du lịch:

- Tổ chức thành công Tuần lễ các sự kiện chào mừng 90 năm ngày Thành lập tỉnh và Ngày Hội văn hoá các dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai lần thứ Nhất năm 2022; tổ chức sự kiện "Công chiêng cuối tuần - Thưởng thức và trải nghiệm"; tổ chức Lễ kỷ niệm 230 năm ngày Giỗ Hoàng đế Quang Trung và lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt Tây Sơn Thượng đạo.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức Festival văn hóa công chiêng Tây Nguyên tại tỉnh Gia Lai lần thứ II năm 2022 và Đề án tổ chức Festival công chiêng Tây Nguyên tại Gia Lai; triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức thành công 03 giải thể thao: Vô địch Cúp KickBoxing toàn quốc, Vô địch Karate khu vực miền Trung và Tây Nguyên năm 2022, giải Vô địch Bóng bàn quốc gia Báo Nhân dân lần thứ 40 năm 2022. Theo dõi, chỉ đạo công tác tổ chức Đại hội TDTT các cấp cơ sở²⁰ và tổ chức Đại hội TDTT tỉnh Gia Lai lần thứ IX năm 2022 (Tổ chức thi đấu 19 môn với 197 nội dung, tham gia gần 2.000 cán bộ, huấn luyện viên, vận động viên).

- Triển khai kế hoạch phục hồi phát triển các hoạt động du lịch tỉnh năm 2022, thích ứng, an toàn, linh hoạt, kiểm soát dịch bệnh. Trong tháng 9, tổng lượt khách du lịch đến tỉnh ước đạt 70.000 lượt, lũy kế 9 tháng đầu năm có 670.000 lượt khách, tăng 2,7 lần so với cùng kỳ năm 2021, trong đó: khách quốc tế ước 1.970 lượt, khách nội địa ước 668.030 lượt; doanh thu du lịch ước đạt 440 tỷ đồng, tăng 2,7 lần so với cùng kỳ năm 2021.

2.4. Thông tin - Truyền thông - Phát thanh truyền hình:

- Các hoạt động thông tin, tuyên truyền tập trung phản ánh không khí thi đua của Đảng bộ, quân và dân các dân tộc trong tỉnh phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022 và một số kết quả đạt được trên các lĩnh vực. Các hoạt động báo chí, phát thanh truyền hình, trang thông tin điện tử, hoạt động xuất bản - in ấn - phát hành thông tin cơ sở, thông tin đối ngoại được theo dõi thường xuyên²¹.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là trong công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số tiếp tục có chuyển biến tích cực. Hệ thống Thông tin dịch vụ công 1022 tỉnh đã tiếp nhận được 4.823 phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân; doanh thu bưu chính viễn thông 9 tháng ước đạt 1.361 tỷ đồng, đạt 72,7% kế hoạch, tăng 1,01% cùng kỳ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, vận hành, tiếp nhận và xử lý các vướng mắc, sự cố kỹ thuật các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh và cấp cho các đơn vị, địa

²⁰ Đến nay, 219/220 xã, phường, thị trấn tổ chức thành công Đại hội TDTT, đạt 99,5% (trừ thị trấn Kông Chro); có 20/20 đơn vị cấp huyện, ngành tổ chức thành công Đại hội TDTT đạt 100%.

²¹ Báo Gia Lai phát hành 219 kỳ với 1.893.065 tờ; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã phát thanh 10.101 giờ (trong đó tiếng Bahnar và tiếng Jrai 682,5 giờ), truyền hình 63.813 giờ (trong đó tiếng Bahnar và tiếng Jrai 546 giờ). In xuất bản phẩm 2.036 triệu trang in.

phương có nhu cầu²². Tăng cường các giải pháp kiểm tra, rà soát, tích cực phòng, chống việc mất an toàn, an ninh mạng.

2.5. Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ động nắm bắt nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp để tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Trong tháng 9, đã tư vấn cho 26.004 lượt người, giới thiệu việc làm 2.719 lượt lao động, cung ứng 871 lao động cho các doanh nghiệp, tổ chức 20 phiên giao dịch việc làm; giải quyết việc làm cho 19.280 lao động, đạt 73,6% kế hoạch, tăng 2,22% so với cùng kỳ năm 2021 (Giải quyết việc làm trong nước 18.570 lao động; đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 710 lao động); tuyển sinh và đào tạo nghề là 10.688 người đạt 92,3% kế hoạch, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề lên 38,05% (tăng 1,1% so với năm 2021). Đã hỗ trợ tiền thuê nhà cho 109 người với số tiền là 161 triệu đồng theo nghị quyết số 11/NQ-CP. Tính đến nay, tỉnh đã hỗ trợ 228,84 tỷ đồng hỗ trợ người lao động, doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19²³.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, ưu đãi người có công, giảm nghèo, chăm lo đời sống người cao tuổi, người khuyết tật. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tổ chức trọng thể các hoạt động nhân kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh liệt sỹ; Tổ chức Lễ tiễn, bàn giao, truy điệu, an táng 18 hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh qua các thời kỳ chiến tranh trên đất Campuchia do Đội K52 tìm kiếm, quy tập trong mùa khô 2021-2022.

- Trong 9 tháng đầu năm, đã thực hiện thu BHXH, BHYT, BHTN ước đạt 1.823 tỷ đồng, đạt 67,7% KH, giảm 1,3% so với cùng kỳ. Thực hiện chi trả 2.234,5 tỷ đồng, tăng 5,5% so với cùng kỳ. Các đối tượng tham gia BHYT 1.255.422 người, chiếm 83,4% dân số toàn tỉnh; Bảo hiểm xã hội là 92.844 người, chiếm 14,6% lực lượng lao động toàn tỉnh; Bảo hiểm thất nghiệp 66.137 người, chiếm 11,7% lực lượng lao động toàn tỉnh.

2.6. Khoa học và Công nghệ:

- Tiếp tục theo dõi, phối hợp quản lý 04 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia; 14 dự án thuộc Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025. Triển khai thực hiện 24 nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh năm 2022 (có 04 nhiệm vụ đã nghiệm thu) và đề xuất nhiệm vụ năm 2023.

- Tư vấn và hướng dẫn 150 tổ chức, cá nhân về đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; 08 sản phẩm được cấp văn bằng bảo hộ (Nhãn hiệu chứng nhận Gạo Phú Thiện, Rau An Khê, Rau Đak Pơ, Gạo Ia Lâu – Chư Prông, Phở khô Gia Lai, Bò Krông Pa – Gia Lai; chỉ dẫn địa lý Mang Yang cho sản phẩm gạo Ba Chấm của huyện Mang Yang; chỉ dẫn địa lý Chư Sê cho sản phẩm hồ tiêu). Tiếp tục triển khai xác lập quyền cho nhãn hiệu chứng nhận Chanh dây Gia Lai, Khoai lang Lệ Cần – Đak Đoa, Chôm chôm Ia Grai, Mật ong hoa cà phê Gia Lai; xây dựng chỉ dẫn địa lý “Gia Lai” cho sản phẩm cà phê của tỉnh.... Đến nay, trên địa bàn tỉnh có 559 nhãn

²² Công thông tin điện tử của tỉnh; Công Dịch vụ công của tỉnh đã kết nối, cung cấp một số dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, mức độ 4 trên Công Dịch vụ công quốc gia; hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; hệ thống Một cửa điện tử liên thông; phần mềm Quản lý giao việc, phần mềm đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với cán bộ, công chức và các cơ quan hành chính; Hệ thống thư điện tử công vụ; hệ thống Hội nghị truyền hình; quản lý chứng thư số chuyên dùng Chính phủ; quản lý mã định danh điện tử; nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP)...

²³ Hỗ trợ theo Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ là 82,671 tỷ đồng, hỗ trợ theo Nghị quyết 116/NQ-CP của Chính phủ là 146,176 tỷ đồng.

hiệu thông thường, 01 nhãn hiệu tập thể, 06 nhãn hiệu chứng nhận, 02 chỉ dẫn địa lý, 05 sáng chế/giải pháp hữu ích, 18 kiểu dáng công nghiệp được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ.

2.7. Công tác dân tộc, tôn giáo:

- Các chương trình, chính sách dân tộc được UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo tổ chức triển khai kịp thời. Tổ chức triển khai thực hiện các chế độ, chính sách cho người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; Triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I từ năm 2021-2025 và các đề án, kế hoạch liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tỉnh uỷ ban hành Chương trình số 29-CTr/TU ngày 20/01/2022 về Chương trình hành động thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1602/KH-UBND ngày 21/7/2022 về kế hoạch thực hiện Chương trình.

- Các tôn giáo sinh hoạt bình thường, đúng pháp luật; các địa phương đã tạo điều kiện và giải quyết kịp thời các nhu cầu chính đáng của tổ chức và cá nhân tôn giáo theo đúng quy định của pháp luật.

2.8. Công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức hội, đoàn thể tiếp tục được chú trọng trong việc tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc. Phối hợp chặt chẽ trong phát huy dân chủ, giám sát và phản biện xã hội; tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tích cực phối hợp trong cải cách hành chính; đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với dịch vụ hành chính công để tạo chuyển biến mạnh từ tỉnh đến xã. Tập trung kêu gọi, vận động các doanh nghiệp, các tổ chức, nhà tài trợ thực hiện chính sách an sinh xã hội.

3. Lĩnh vực nội chính:

3.1. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, quốc phòng, quân sự địa phương:

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tiếp tục được giữ vững ổn định; các lực lượng chức năng duy trì nghiêm kỷ luật quân đội, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức tuần tra canh gác bảo đảm an toàn, tăng cường bám địa bàn, nắm dân và phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở thực hiện các biện pháp công tác bảo vệ biên giới, ngăn chặn vượt biên, quản lý tạm trú tại khu vực biên giới; gọi hỏi, răn đe các đối tượng liên quan hoạt động Fulro, “Tin lành Đê Ga”; bảo vệ an ninh biên giới.

3.2. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội:

- Tội phạm xâm phạm trật tự xã hội: Toàn tỉnh xảy ra 589 vụ tội phạm về trật tự xã hội²⁴, làm chết 22 người, bị thương 117 người, tài sản thiệt hại khoảng 21,7 tỷ đồng; So với cùng kỳ năm 2021, tăng 05 vụ, tăng 08 người chết, giảm 11 người bị thương. Lực lượng chức năng điều tra, làm rõ 497 vụ phạm pháp hình sự, đạt tỷ lệ

²⁴ Xảy ra trong kỳ 552 vụ; xảy ra thời gian trước mới phát hiện trong kỳ 37 vụ.

84,4% (cao hơn chỉ tiêu Quốc hội đề ra 9,4%), trong đó án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 94,2% (cao hơn chỉ tiêu Quốc hội đề ra 4,2%), làm rõ 741 đối tượng, bắt 482 đối tượng, thu hồi tài sản trị giá hơn 3,5 tỷ đồng.

- Đấu tranh phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường: Phát hiện, xử lý 360 vụ, 379 đối tượng²⁵, làm thiệt hại 918.942 m² rừng, thu giữ 237 m³ gỗ, 428 kg pháo, 96.170 bao thuốc lá, 45 m³ đá, 2.873 m³ cát, đất cùng nhiều tang vật, phương tiện liên quan.

- Về đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy: Phát hiện, bắt 126 vụ, 162 đối tượng phạm tội; thu giữ 39,6436 gam heroin, 627,652 gam ma túy tổng hợp và một số tang vật, phương tiện khác. Ngoài ra, xử lý 113 vụ, 336 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Lập hồ sơ đưa 50 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc.

- Tai nạn giao thông: Xảy ra 253 vụ, làm chết 179 người, bị thương 209 người. So với cùng kỳ năm 2021, tăng 22 số vụ, tăng 13 người chết, tăng 31 người bị thương. Nguyên nhân gây tai nạn chủ yếu do các lỗi chủ quan của người tham gia giao thông²⁶. Tháng 9 xảy ra 30 vụ, làm chết 26 người, bị thương 15 người. So với tháng 8, tăng 14 số vụ, tăng 14 người chết, tăng 07 người bị thương.

- Tai, tệ nạn xã hội: Xảy ra 19 vụ cháy, 01 người chết, thiệt hại tài sản khoảng 2 tỷ đồng. Tiếp nhận, xử lý thông tin 04 vụ nổ, làm chết 02 người, bị thương 06 người; 38 vụ đuối nước, làm chết 48 người; 80 vụ tự tử, làm chết 80 người; ngoài ra xảy ra 75 vụ tai nạn khác, làm chết 68 người, bị thương 16 người.

3.3. Công tác nội vụ:

- Tiếp tục triển khai kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định của Trung ương và Tỉnh ủy. Thực hiện đúng quy định, kịp thời công tác quản lý nhà nước về chính quyền địa phương, công tác cán bộ, chính sách đối với cán bộ công chức như quy hoạch, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, tuyển dụng, nâng lương, nâng ngạch; chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi tuyển dụng, nâng ngạch công chức, viên chức ở các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022.

- Kịp thời khen thưởng động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua yêu nước²⁷.

3.4. Công tác tư pháp: Việc tuyên truyền, triển khai các văn bản pháp luật mới được thực hiện kịp thời. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác pháp chế và công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp²⁸. Chỉ đạo công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Trong 9

²⁵ Trong đó: 191 vụ, 211 đối tượng vi phạm về trật tự quản lý kinh tế; 03 vụ, 04 đối tượng phạm tội về tham nhũng chức vụ; 166 vụ, 164 đối tượng vi phạm về môi trường, vệ sinh ATTP.

²⁶ Lấn đường: 54 vụ; không chú ý quan sát: 58 vụ; tránh, vượt, chuyển hướng sai quy định: 30 vụ; vi phạm tốc độ, khoảng cách an toàn: 30 vụ; sử dụng rượu, bia: 67 vụ.

²⁷ Chủ tịch Nước đã có Quyết định tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho 01 tập thể và 01 cá nhân; Huân chương Lao động hạng Nhì cho 01 cá nhân; Huân chương Lao động hạng Ba cho 01 tập thể và 06 cá nhân; Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định tặng Bằng khen cho 03 tập thể và 02 cá nhân, Cờ thi đua của Chính phủ cho 09 tập thể. Chủ tịch UBND tỉnh đã có Quyết định tặng Bằng khen cho 176 tập thể và 571 cá nhân, Tập thể lao động xuất sắc cho 128 tập thể, Cờ thi đua Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Gia Lai cho 02 tập thể, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh cho 15 cá nhân, Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh cho 101 tập thể, Huy hiệu tỉnh Gia Lai cho 124 cá nhân.

²⁸ Biên soạn và phát hành 03 tờ gấp với nội dung: “Một số quy định pháp luật về chính sách miễn, giảm thuế năm 2022”; “Một số quy định pháp luật về nhân hàng hóa”; “Một số quy định pháp luật về lãi suất từ Ngân hàng Nhà nước

tháng đầu năm đã thẩm định 53 dự thảo văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh và tự kiểm tra 42 văn bản QPPL của tỉnh.

3.5. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng:

- Tiến hành 112 cuộc thanh tra hành chính tại 329 đơn vị; đã kết thúc 71 cuộc tại 235 đơn vị. Qua thanh tra phát hiện sai phạm tại 163 đơn vị với số tiền 29.647,1 đồng, trong đó: Kiến nghị nộp ngân sách nhà nước số tiền 28.863,2 triệu đồng; kiến nghị khác số tiền 783,9 triệu đồng; chuyển 04 hồ sơ vụ việc sai phạm sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh để xem xét xử lý theo quy định⁽²⁹⁾. Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với 23 tập thể, 219 cá nhân (cảnh cáo 01, khiển trách 02 cá nhân, xóa tư cách chức vụ 01 cá nhân, kiểm điểm rút kinh nghiệm 215 cá nhân). Hiện đã thu hồi nộp vào ngân sách số tiền 20.889,5 triệu đồng.

- Các sở, ngành triển khai 136 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 539 tổ chức và 644 cá nhân. Qua kiểm tra phát hiện 81 tổ chức, cơ sở và 137 cá nhân vi phạm; trong đó kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền 101,5 triệu đồng đối với 02 tổ chức; ban hành 216 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.703,8 triệu đồng (đã nộp tiền phạt vào ngân sách Nhà nước).

- Tiếp 2.034 lượt công dân đến phản ánh, khiếu nại, tố cáo (tăng 80 lượt so với cùng kỳ năm 2021), trong đó có 03 đoàn đông người đến Trụ sở tiếp công dân tỉnh để kiến nghị, phản ánh. Tiếp nhận 118 đơn (71 khiếu nại, 47 tố cáo), giảm 25 đơn so với cùng kỳ năm 2021; đã xác minh, giải quyết xong 30 vụ (18 khiếu nại, 12 tố cáo). Tiếp nhận và xử lý 1.541 đơn kiến nghị, phản ánh, tăng 102 đơn so với cùng kỳ năm 2021; đã giải quyết xong 1.395 vụ việc thuộc thẩm quyền, còn 146 vụ việc đang giải quyết.

3.6. Ngoại vụ:

- Chuẩn bị chu đáo cho các hoạt động đối ngoại, các đoàn ra và đoàn vào tỉnh. Trong 9 tháng, tỉnh đã cho phép 42 đoàn/303 lượt khách nước ngoài đến làm việc tại tỉnh và cho phép 06 đoàn/73 lượt cán bộ, công chức đi công tác nước ngoài.

- Tiếp tục tăng cường kết nối với các tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế. Tổ chức Đoàn cán bộ cấp cao của tỉnh đi thăm, chúc Tết cổ truyền, tham dự Đại hội đại biểu Hội Khmer – Việt Nam tại Campuchia; đón hài cốt liệt sỹ là quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam đã hy sinh qua các thời kỳ chiến tranh trên đất Campuchia. Đón tiếp và làm việc với Đoàn Tổng Lãnh sự quán Vương quốc Hà Lan, Đại sứ quán Hàn Quốc, Đại sứ quán Phần Lan. Tổ chức Hội nghị trực tuyến ký kết Bản ghi nhớ giữa tỉnh Gia Lai và tỉnh Champasak, Lào giai đoạn 2021-2025 và Hội nghị trực tuyến đánh giá kết quả hợp tác giữa tỉnh Gia Lai và tỉnh Ratanakiri, Campuchia trong năm 2021, phương hướng hợp tác giai đoạn 2022- 2025...

đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh”; đang biên soạn Sổ tay “Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022”

²⁹ **Thanh tra tỉnh** triển khai 17 cuộc thanh tra (14 cuộc theo kế hoạch, 03 cuộc đột xuất) tại 59 đơn vị, đã kết thúc 13 cuộc tại 51 đơn vị; qua thanh tra phát hiện 22 đơn vị sai phạm với số tiền 17.412,7 triệu đồng. **Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố** tiến hành 95 cuộc thanh tra (85 cuộc thanh tra theo kế hoạch, 10 cuộc thanh tra đột xuất) tại 270 đơn vị, đã kết thúc 58 cuộc tại 181 đơn vị; qua thanh tra phát hiện 141 đơn vị sai phạm với số tiền 12.234, triệu đồng.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong tháng 9 và 9 tháng đầu năm, mặc dù tiếp tục chịu ảnh hưởng của dịch Covid -19, áp lực lạm phát tăng cao, thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến cực đoan hơn, nhưng được sự quan tâm của Trung ương, sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, sự giám sát, đồng hành của HĐND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể, sự đồng thuận, ủng hộ của các tầng lớp Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp. UBND tỉnh đã tiếp tục chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thống nhất, triển khai đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp nên đã cơ bản thực hiện tốt việc phòng chống dịch, các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Các chỉ tiêu kế hoạch hầu hết đều đạt và vượt so với cùng kỳ: Diện tích gieo trồng, chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng giá trị sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ, kim ngạch xuất khẩu, số doanh nghiệp thành lập mới,... tăng so với cùng kỳ; du lịch tiếp tục khởi sắc. Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người dân được triển khai kịp thời, đúng đối tượng. Dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội được quan tâm. Tổ chức thành công Tuần lễ các sự kiện chào mừng 90 năm Ngày thành lập tỉnh Gia Lai; Lễ kỷ niệm 230 năm ngày Giỗ Hoàng đế Quang Trung và lễ đón nhận Bằng xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt Tây Sơn Thượng đạo. Tổ chức lễ công bố thị xã An Khê, thị xã Ayun Pa hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng thụ hưởng. Tổ chức chu đáo các hoạt động nhân Kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh – Liệt sĩ, khai giảng năm học mới 2022-2023. An ninh chính trị, an ninh biên giới, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Thực hiện tốt công tác đối ngoại.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và 9 tháng đầu năm vẫn còn những tồn tại, hạn chế: Thu ngân sách, giải ngân xây dựng cơ bản chậm, các dự án thuộc chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội lĩnh vực y tế chậm đề xuất; kế hoạch sử dụng đất các địa phương chậm được phê duyệt; ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, tình hình an ninh chính trị thế giới, giá vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp và nhiều loại hàng hóa cơ bản khác tiếp tục duy trì ở giá cao làm tăng chi phí sản xuất, vận tải, logistics...; hoạt động sản xuất, kinh doanh vẫn gặp khó khăn; dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ; chi phí đầu vào cho sản xuất nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi tăng cao; tình trạng vi phạm lâm luật, khai thác khoáng sản trái phép còn xảy ra; dịch sốt xuất huyết diễn biến phức tạp; công tác tham mưu, trách nhiệm người đứng đầu tại một số cơ quan, đơn vị còn chậm, chưa nâng cao tinh thần trách nhiệm; trật tự an toàn xã hội còn xảy ra nhiều, tai nạn giao thông tăng mạnh cả 03 tiêu chí so với tháng trước và so với cùng kỳ.

B. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022:

Từ những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và dự báo tình hình trong thời gian tới tác động, ảnh hưởng giá vật tư, nguyên vật liệu tăng; thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh Covid-19 tuy đã được kiểm chế song vẫn tiềm ẩn nguy cơ; bối cảnh khu vực và thế giới có những biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường, với các thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen sẽ tác động nhiều mặt đến sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. UBND tỉnh yêu cầu giám đốc các sở; thủ trưởng các ngành, đơn vị; chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, nỗ lực phấn đấu đạt cao nhất

các mục tiêu, chỉ tiêu của năm 2022, trong đó lưu ý và tập trung triển khai một số nhiệm vụ cụ thể sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành:

1. Các sở, ngành, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, tiến độ triển khai các công việc, nhiệm vụ để khắc phục theo các nội dung Thông báo 314-TB/UBKTTW.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của trung ương, của tỉnh. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp phòng chống dịch Covid-19 với phương châm “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả” và “Chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững”. Tạo điều kiện để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy nhanh hơn nữa việc tiêm vắc xin cho các đối tượng, đảm bảo an toàn.

3. Tiếp tục quán triệt phương châm điều hành “4 ổn định, 3 tăng cường, 1 tiết giảm, 1 kiên quyết không”³⁰.

4. Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, hiệu quả thực thi pháp luật và sự chỉ đạo, điều hành. Thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ. Yêu cầu các đồng chí thành viên UBND tỉnh được phân công theo dõi địa phương chủ động đi cơ sở, nắm bắt thông tin, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, nhất là các vụ tai nạn giao thông, thiên tai, bão lũ, cháy nổ, tâm lý CBCCVC trong bối cảnh hiện nay... Tổ công tác của UBND tỉnh tiếp tục tập trung theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao.

5. Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 1573/KH-UBND ngày 19/7/2022 về triển khai kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Gia Lai. Tập trung thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 16/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong tình hình mới.

6. Tập trung triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Từng ngành, địa phương xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các chương trình, kế hoạch hành động UBND tỉnh. Rà soát, chuẩn

³⁰ “4 ổn định”: ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, thúc đẩy tăng trưởng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững; ổn định các loại thị trường, giá cả hàng hóa, dịch vụ; ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; “3 tăng cường”: tăng cường nắm tình hình, phản ứng chính sách kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; tăng cường bảo đảm an sinh xã hội và công tác y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng, tiêm phòng vắc-xin COVID-19; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nhất là trong hệ thống hành chính nhà nước; “2 đẩy mạnh”: đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp và tạo công ăn việc làm; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư, nhất là đầu tư công và công tác quy hoạch; “1 tiết giảm”: tiết kiệm triệt để, giảm mọi khoản chi tiêu không cần thiết; và “kiên quyết không”: không điều hành giật cục, chuyển trạng thái đột ngột mà phải luôn chủ động, linh hoạt, sáng tạo, khoa học, hiệu quả và chắc chắn”.

bị chu đáo các nội dung trình kỳ họp thứ Tám (chuyên đề) và kỳ họp cuối năm - HĐND tỉnh khoá XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

7. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, tiến độ thu ngân sách, trồng rừng, quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; kiện toàn bộ máy hành chính, rà soát phân bổ biên chế công chức, viên chức.

8. Hoàn thành đúng tiến độ các nội dung theo kế hoạch, chương trình làm việc, chương trình hành động của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt Quyết định số 44/QĐ-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch hành động triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ.

9. Trân trọng đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức hội, đoàn thể tiếp tục triển khai có hiệu quả việc củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, giải quyết khiếu nại, tố cáo; mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động công tác đối ngoại nhân dân. Tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên cùng các tầng lớp nhân dân đoàn kết, chung sức, đồng lòng, thực hiện hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; triển khai thực hiện sâu rộng, có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua. Tập trung kêu gọi, vận động các doanh nghiệp, các tổ chức, nhà tài trợ thực hiện chính sách an sinh xã hội.

II. Lĩnh vực kinh tế:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, hoàn chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch đầu tư công năm 2023 theo đúng quy định, đảm bảo chất lượng, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; thực hiện nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030. Hoàn chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế ban đêm; kế hoạch triển khai đề án phát triển kinh tế tuần hoàn trên địa bàn tỉnh; kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Rà soát, ban hành các cơ chế, quy định để sớm đưa nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ Năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 vào triển khai thực hiện.

- Theo dõi sát tình hình thời tiết, tập trung thu hoạch vụ Mùa; chuẩn bị các điều kiện để gieo trồng vụ Đông Xuân 2022-2023. Thực hiện kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp; chuyển đổi giống cây trồng phù hợp. Có giải pháp căn cơ xử lý các loại giống cây trồng thường xuyên bị dịch bệnh (như sắn, mía...); triển khai tốt công tác phòng, chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, thủy sản, cây trồng, nhất là việc bố trí kinh phí và triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án nông, lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tăng cường

kiểm tra, giám sát giá cả, chất lượng vật tư nông nghiệp, giống cây trồng vật nuôi. Triển khai có hiệu quả kế hoạch phát triển chăn nuôi, thủy sản; đề án phát triển cây dược liệu, rau, hoa và cây ăn quả; xây dựng dự án liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; xây dựng, đăng ký và quản lý mã số vùng trồng, mã số đóng gói,... Chuẩn bị báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 11/11/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Gia Lai (khóa XV) về phát triển sản xuất rau, hoa và cây ăn quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai đến năm 2030, định hướng đến năm 2040.

- Thực hiện nghiêm công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Đảm bảo hoàn thành kế hoạch trồng rừng năm 2022 và chăm sóc tốt diện tích rừng đã trồng. Đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng năm 2023. Xây dựng Kế hoạch phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô năm 2022 – 2023. Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ của Khu dự trữ sinh quyển thế giới Cao Nguyên Kon Hà Nừng. Tham mưu việc sáp nhập 02 công ty lâm nghiệp (Đak Roong và Trạm Lập), quy định trách nhiệm quản lý rừng, giao rừng cho người dân. Xây dựng Kế hoạch tái tạo nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch quan trắc, cảnh báo, giám sát môi trường trong nuôi trồng thủy sản năm 2023 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Tăng cường công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra, đôn đốc các chủ hồ, đập thủy lợi vận hành theo quy trình được duyệt, đảm bảo an toàn cho công trình và vùng hạ du trong mùa mưa lũ.

- Tập trung triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022. Tích cực hỗ trợ sự hình thành và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) của tỉnh; mã số vùng trồng và đóng gói, nhất là cây sầu riêng.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành, địa phương: Tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai. Hoàn thiện hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 - 2025) tỉnh Gia Lai; hướng dẫn các địa phương triển khai lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 (đảm bảo ban hành và thực hiện từ ngày 01/01/2023, trường hợp chậm trễ, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu hoàn toàn trách nhiệm). Hướng dẫn các địa phương rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện cho phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh ngay sau khi được phê duyệt. Tổng hợp danh mục các công trình dự án cần thu hồi đất và danh mục các công trình, dự án có chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng thực hiện trong năm 2023. Rà soát, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án đầu tư đã được giao đất, thuê đất trên địa bàn tỉnh. Sử dụng hợp lý tài nguyên nước và các loại tài nguyên khác. Tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành về bảo vệ môi trường, khai thác tài nguyên, khoáng sản, quản lý đất đai, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Sở Công Thương hoàn thành các đề án khuyến công năm 2022, đẩy mạnh sản xuất công nghiệp; hỗ trợ các doanh nghiệp đẩy nhanh tiến độ đầu tư, sớm đưa các dự án năng lượng tái tạo, các nhà máy chế biến vào hoạt động. Đẩy mạnh phát triển và quản lý đúng quy định về thương mại điện tử; tiếp tục triển khai Kế hoạch thực

hiện các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam đã ký kết. Xây dựng kế hoạch đảm bảo cùng cầu hàng hóa, bình ổn thị trường cuối năm 2022 và Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Kịp thời cung cấp thông tin, đẩy mạnh việc hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận thị trường trong và ngoài nước, đẩy mạnh xuất khẩu. Hướng dẫn, hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu. Hướng dẫn và vận động doanh nghiệp hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các nhà máy thủy điện vận hành hồ chứa theo đúng quy trình được duyệt, đảm bảo an toàn cho công trình và hạ du công trình.

5. Ban Chỉ đạo 389 tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát, chống các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại. Kiểm soát chặt nhóm hàng cấm, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, hàng nhập khẩu có điều kiện có thuế suất cao và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu. Tập trung xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong hoạt động mua bán xăng dầu, vật liệu xây dựng, vật tư nông nghiệp.

Các cơ quan, địa phương theo dõi sát diễn biến thị trường, giá cả để kịp thời có giải pháp ổn định thị trường, bình ổn giá.

6. Các, sở, ngành, địa phương triển khai đồng bộ, hiệu quả, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành các thủ tục đầu tư, đảm bảo để triển khai ngay sau khi được phân bổ; thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, các quy định về quản lý vốn đầu tư công và chỉ đạo của UBND tỉnh về giải ngân vốn đầu tư công năm 2022.

Xác định giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của các cấp, các ngành năm 2022. Đề cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ thực hiện, giải ngân.

Khẩn trương hoàn thành các thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng để giao cho đơn vị thi công; tăng cường công tác hậu kiểm trong giải ngân vốn đầu tư công; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ theo quy định. Rà soát điều chuyển vốn của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt và có nhu cầu bổ sung vốn. Xử lý nghiêm các nhà thầu, Ban quản lý, chủ đầu tư chậm tiến độ. Đảm bảo giải ngân 100% vốn ngân sách nhà nước năm 2022, tối thiểu 50% vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được giao năm 2022.

Phát huy vai trò của 04 đoàn công tác kiểm tra của tỉnh và các tổ công tác của sở, ngành, địa phương về tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2022. Đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng công trình kết hợp với các biện pháp đảm bảo an toàn cho người lao động, bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn, chống lãng phí, thất thoát, tham nhũng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ giải ngân của dự án; xử lý hoặc báo cáo ngay cấp có thẩm quyền tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong giải ngân đầu tư công.

Sở Tài nguyên và Môi trường kịp thời hướng dẫn quy trình cấp phép mỏ, khai thác mỏ nguyên vật liệu cho dự án đầu tư công đảm bảo nhanh, hiệu quả và đúng quy trình.

Sở Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đề xuất điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022 cho phù hợp tiến độ thực hiện, đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải, manh mún. Hàng tháng công bố công khai tỷ lệ giải ngân của các đơn vị, địa phương; đề

xuất UBND tỉnh phê bình đích danh các đơn vị chậm tiến độ để rút kinh nghiệm, biểu dương các đơn vị giải ngân tốt.

Rà soát, đánh giá việc thực hiện các nghị quyết chuyên đề của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XVI, nhiệm kỳ 2020-2025 sau 01 năm triển khai.

7. Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước, phấn đấu tăng 10% so với dự toán được giao. Tiếp tục thực hiện triệt để tiết kiệm chi, nhất là các khoản chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất đầu tư, các khoản chi chưa thực sự cần thiết; gắn việc bố trí các dự án, nhiệm vụ chi với khả năng cân đối nguồn lực. Đẩy mạnh thu tiền sử dụng đất phục vụ giải ngân các dự án đầu tư. Đảm bảo nguồn kinh phí cho công tác phòng chống dịch bệnh, kinh phí để thực hiện các chính sách của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đúng quy định, đúng đối tượng được miễn giảm thuế, phí. Đơn đốc quyết toán dự án hoàn thành. Đẩy nhanh tiến độ triển khai sắp xếp tài sản công. Hướng dẫn các địa phương xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất năm 2023 (đảm bảo ban hành và thực hiện từ ngày 01/01/2023, trường hợp chậm trễ, Sở Tài chính, UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu hoàn toàn trách nhiệm). Rà soát, đề xuất xử lý, điều chỉnh các nguồn thu, các nguồn kinh phí, đảm bảo phân bổ kịp thời, đúng quy định của pháp luật cho các nhiệm vụ, các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Thực hiện quyết toán kinh phí hỗ trợ phòng chống dịch Covid-19; Quyết toán sau cổ phần hóa công ty cổ phần cà phê Gia Lai; xác lập quyền sở hữu toàn dân; sắp xếp nhà đất theo nghị định 167/2017/NĐ-CP và nghị định 67/2021/NĐ-CP.

8. Sở Giao thông vận tải phối hợp các đơn vị liên quan, tiếp tục chủ động tham mưu UBND tỉnh các nội dung để phối hợp các bộ, ngành Trung ương, tỉnh Bình Định đề xuất Chính phủ việc triển khai dự án cao tốc Quy Nhơn - Pleiku. Phối hợp với các địa phương liên quan và chủ đầu tư đẩy nhanh công tác GPMB phục vụ thi công dự án tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên (Quốc lộ 19) theo kế hoạch đề ra. Triển khai các thủ tục liên quan bàn giao dự án cải tạo nâng cấp các đoạn xung yếu QL25 - Dự án Thành phần 3 (Đoạn Km126-Km147) để đưa công trình vào khai thác sử dụng. Tập trung vào công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông, hành lang an toàn đường bộ. Phối hợp với Ban ATGT tỉnh, các địa phương kiểm tra điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông do các địa phương báo cáo. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, quản lý chất lượng công trình giao thông trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan: Hướng dẫn các địa phương khẩn trương triển khai các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết làm căn cứ quản lý phát triển và thu hút đầu tư. Triển khai quản lý chặt chẽ thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh theo đúng các quy định pháp luật; thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 29/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra xử lý kịp thời các vi phạm trong việc chấp hành pháp luật về kinh doanh bất động sản, giá vật liệu xây dựng. Tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá tổng thể việc công bố giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng trên

địa bàn tỉnh từ năm 2021 trở lại đây, đảm bảo công bố sát giá thị trường, công bằng, minh bạch theo Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 16/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tập trung triển khai Thông tư số 03/2022/TT-NHNN ngày 20/5/2022 của Ngân hàng Nhà nước về hướng dẫn các ngân hàng thương mại thực hiện hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ theo đúng quy định.

11. Cục Thống kê tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan rà soát, cung cấp số liệu phục vụ biên soạn ước tính GDP, GRDP sơ bộ quý II, 6 tháng và ước tính quý III, 9 tháng và cả năm 2022 đảm bảo tính đúng, tính đủ, sát thực tế và theo đúng thời gian quy định.

III. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, thu hút đầu tư:

1. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp theo Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XIII) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; tăng cường công tác đối thoại, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Đẩy mạnh việc triển khai kế hoạch số 1867/KH-UBND ngày 19/8/2022 của UBND tỉnh về Khắc phục, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh Gia Lai (PCI) năm 2022 và các năm tiếp theo; kế hoạch khắc phục chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính SIPAS, Chỉ số cải cách hành chính PAR index năm 2022. Kế hoạch số 205/KH-UBND ngày 23/01/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Kế hoạch 135/KH-UBND ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

- Khẩn trương hoàn chỉnh các nội dung tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị gặp mặt, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, hợp tác xã năm 2022; chuẩn bị các nội dung, điều kiện tham gia Hội nghị tổng kết Chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với thành phố Hồ Chí Minh.

- Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn để hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình nghiên cứu, khảo sát, triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn. Đôn đốc các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ nghiên cứu, khảo sát và triển khai các dự án theo đúng quy định; rà soát, đề xuất thu hồi các dự án chậm tiến độ hoặc nhà đầu tư không đủ năng lực thực hiện.

3. Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện kế hoạch về chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 để góp phần đẩy mạnh cải cách

hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, số hoá các thủ tục hành chính. Đẩy nhanh việc thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”.

4. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tháo gỡ khó khăn cho khách hàng do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền cho người dân nắm bắt và tiếp cận vốn vay với lãi suất phù hợp, hạn chế tín dụng đen; tập trung đẩy mạnh công tác huy động vốn, đặc biệt là vốn trung, dài hạn; cắt giảm chi phí; tập trung đầu tư vốn tín dụng có trọng tâm, trọng điểm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đẩy mạnh triển khai chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp.

5. Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh tiếp tục đẩy nhanh cho vay các chương trình hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

IV. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương:

Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy và học; từng bước nâng cao chất lượng giáo dục ở vùng đông học sinh dân tộc thiểu số; đẩy mạnh công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia. Chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học và thực hiện Chương trình GDPT 2018.. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT 2018; Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 40 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam.

2. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương:

- Thường xuyên cập nhật, theo dõi, nắm sát tình hình dịch bệnh Covid-19, bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19. Triển khai tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt công tác phòng chống bạch hầu, sốt rét, sốt xuất huyết, thực hiện khoanh vùng, xử lý triệt để các ổ dịch ngay khi phát hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tiếp tục triển khai công tác kiểm tra, giám sát tình hình các bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh. Đẩy nhanh việc triển khai tiêm vắc xin bạch hầu trong năm 2022.

- Chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, cấp cứu; đặc biệt quan tâm đến công tác khám chữa bệnh cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm phục vụ cho khám chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Triển khai Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội thuộc lĩnh vực y tế.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cùng các sở, ngành, chính quyền các địa phương thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh, phúc lợi xã hội, nhất là các chính sách ưu đãi người có công, chăm lo đời sống người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; tập trung đẩy nhanh giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp

nâng cao chất lượng đào tạo lao động, hỗ trợ giải quyết việc làm, bên cạnh việc hỗ trợ xuất khẩu lao động. Triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2022. Tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các địa phương: Tập trung quản lý tốt các hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật; bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc. Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và tổ chức Chương trình “Cồng chiêng cuối tuần”. Tiếp tục đôn đốc và hướng dẫn các địa phương lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích. Triển khai thực hiện các giải pháp trong kế hoạch phục hồi, phát triển hoạt động du lịch năm 2022. Tổ chức Đại hội TDTT tỉnh lần thứ IX năm 2022 theo kế hoạch; thành lập đoàn thể thao của tỉnh tham gia các giải thể thao khu vực và Đại hội TDTT toàn quốc thứ IX. Tổ chức Festival văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên lần thứ II năm 2022.

5. Sở Khoa học và Công nghệ chú trọng hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị, địa phương phát huy vai trò khoa học - công nghệ, đảm bảo các đề tài nghiên cứu phải được áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống; triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu trong năm 2022 và xây dựng các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học năm 2023. Hướng dẫn các địa phương triển khai các dự án KH&CN cấp huyện và quản lý các nhiệm vụ cấp cơ sở năm 2022 và năm 2023. Phối hợp các sở, ngành đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý các sản phẩm của địa phương (cà phê, chanh dây, hồ tiêu, chuối, bơ, sầu riêng, khoai lang, gạo...); đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp. Hướng dẫn cho người dân, doanh nghiệp thực hiện việc truy xuất nguồn gốc đối với hàng hóa nông sản.

6. Sở Thông tin và Truyền thông triển khai các nhiệm vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số và bảo đảm an toàn thông tin mạng, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước theo kế hoạch năm 2022; triển khai đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh”. Tiếp tục triển khai kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn năm 2022. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về báo chí. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn; cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của trung ương, của tỉnh và những vấn đề dư luận quan tâm. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng, đưa tin bịa đặt, sai sự thật, kích động, gây bất ổn xã hội.

7. Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 – 2025”; đề án “Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng DTTS giai đoạn 2018-2025”; tiếp tục triển khai thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

V. Lĩnh vực nội chính:

1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh và các địa phương tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự

địa phương. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trung ương đứng chân trên địa bàn chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình, thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ biên giới, phòng chống vượt biên, xâm nhập. Đẩy mạnh công tác đấu tranh, bóc gỡ, xử lý các đối tượng hoạt động phục hồi FULRO, “Tin lành Đêga”, tà đạo “Hà Môn”.

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp các đơn vị, địa phương chuẩn bị các nội dung, điều kiện để tuyển chọn, gọi quân nhân nhập ngũ năm 2023, đảm bảo chất lượng, an toàn.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, an ninh nông thôn, bảo vệ biên giới, trật tự an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ. Triển khai các giải pháp cụ thể để giảm thiểu phạm pháp hình sự, tội phạm giết người, ma túy.

3. Các ngành, các địa phương triển khai toàn diện các giải pháp, huy động tối đa các lực lượng, thường xuyên tuần tra lưu động, kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông. Tập trung xử lý nghiêm các vị trí vi phạm hành lang an toàn đường bộ; xử lý nghiêm người điều khiển phương tiện giao thông mà trong máu và hơi thở có nồng độ cồn hoặc có chất ma túy. Xây dựng kế hoạch với từng giải pháp cụ thể, phấn đấu kéo giảm tai nạn giao thông đối với cả 3 tiêu chí so với cùng kỳ năm 2021.

4. Thanh tra tỉnh và các sở, ngành, địa phương nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân. Triển khai công tác thanh tra theo kế hoạch. Tập trung rà soát, giải quyết các vụ khiếu kiện kéo dài, các tranh chấp, mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để phát sinh điểm nóng. Thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán.

UBND huyện Chư Sê giải quyết dứt điểm các khiếu nại liên quan đến Công ty cổ phần cà phê Gia Lai, đường tránh Chư Sê.

5. Sở Nội vụ và các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp đơn vị hành chính các cấp, bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp theo quy định của Trung ương và Tỉnh ủy; Kiểm tra, rà soát việc sử dụng biên chế của các đơn vị; rà soát, kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý còn thiếu của các sở, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, các doanh nghiệp 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ thuộc UBND tỉnh quản lý. Chuẩn bị chu đáo các nội dung để tổ chức kỳ thi nâng ngạch, tuyển dụng công chức, viên chức ở các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện năm 2022. Phân bổ biên chế giao dục, các quy định về quản lý cán bộ công chức.

6. Các sở, ngành, địa phương tập trung khắc phục những tồn tại được các kết luận thanh tra, kiểm tra đã chỉ ra. Chủ động phối hợp giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, các vấn đề nổi cộm, các vấn đề cử tri quan tâm, báo chí phản ánh thuộc ngành, địa phương quản lý theo thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các vấn đề nội dung vượt thẩm quyền. Chỉ đạo công chức, viên chức, người lao động khẩn trương tập trung giải quyết, xử lý công việc bảo đảm chất lượng và tiến độ; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động.

Cục Thi hành án chủ trì, phối hợp Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch UBND các huyện: Ia Grai, Chư Păh, Kông Chro nghiên cứu, giải quyết vụ việc khởi

kiện và yêu cầu thi hành án dân sự liên quan đến vụ bà Trần Thị Quý Phượng (Giám đốc Công ty cổ phần thương mại Bình An).

7. Sở Ngoại vụ chủ trì phối hợp các sở, ngành, đơn vị liên quan chuẩn bị chu đáo các hoạt động đối ngoại, các đoàn ra và đoàn vào tỉnh, đảm bảo an toàn.

Bên cạnh những thuận lợi, các kết quả đạt được trong thời gian qua, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức, để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022. Trong thời gian tới, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố quyết liệt hành động, ra sức khắc phục hạn chế, yếu kém, cùng tháo gỡ khó khăn, nỗ lực phấn đấu đạt mức cao nhất các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh, đối ngoại năm 2022./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (b/c);
- TT. Tỉnh uỷ, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa XII;
- Các thành viên UBND tỉnh ;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Website, CV các khối, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Phước Thành